



DUCLONG GROUP

Số: 85/GT-ĐLGL

"V/v: giải trình một số nội dung
liên quan đến Báo cáo tài chính riêng
lê soát xét 6 tháng năm 2012"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----o0o----

Gia Lai, ngày 17 tháng 9 năm 2012

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai (DLG, sau đây gọi tắt là "Công ty") xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành tới Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vì sự giúp đỡ của Quý Sở đối với Công ty trong thời gian qua.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai nhận được công văn số 1602/2012/SGDHCM-NY ngày 05/09/2012 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị giải trình số liệu BCTC riêng lê soát xét 6 tháng năm 2012.

Liên quan đến các vấn đề này, chúng tôi xin được giải trình như sau:

1. **Nội dung thứ nhất:** "Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế (LNST) 6 tháng 2012 đã soát xét so với số liệu chưa soát xét chênh lệch giảm 6,28 tỷ đồng (tương đương 60,96%)"

Chúng tôi xin giải trình một số nguyên nhân chính làm giảm lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2012 trên báo cáo đã soát xét so với số liệu chưa soát xét như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Trước soát xét	Sau soát xét	Chênh lệch		Ghi chú
		6 tháng 2012	6 tháng 2012	c=b-a	d=(b-a)/a	
		a	b			
Giá vốn hàng bán	11	311.361.691.003	310.012.972.612	(1.348.718.391)	-0,43%	(1)
Doanh thu hoạt động tài chính	21	13.843.606.374	32.558.315.316	18.714.708.942	135,19%	(2)
Chi phí hoạt động tài chính	22	22.246.214.180	50.345.937.940	28.099.723.760	126,31%	(3)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	7.802.891.940	7.815.278.304	12.386.364	0,16%	
Thu nhập khác	31	471.796.451	439.978.269	(31.818.182)	-6,74%	
Chi phí khác	32	125.772.123	113.385.759	(12.386.364)	-9,85%	
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2.070.525.802	285.028.958	(1.785.496.844)	-86,23%	
Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60	10.306.560.023	4.023.942.258	(6.282.617.765)	-60,96%	

- (1) Khi lập BCTC trước soát xét, kế toán đã hạch toán sai bút toán loại trừ các giao dịch nội bộ giữa Văn phòng và Chi nhánh. Theo đó, thay vì loại trừ khoản mục "doanh thu" và "giá vốn hàng bán", kế toán đã loại trừ khoản mục "doanh thu" và "Chi phí đầu tư XDCB dở dang". Do đó, sau khi điều chỉnh bút toán này, giá vốn hàng bán trên BCTC sau soát xét của Công ty mẹ giảm 1,348 tỷ đồng (tương đương 0,43%).

- (2) Trong 6 tháng đầu năm 2012, các công ty con không vay được vốn ngân hàng. Để giải quyết nhu cầu vốn cho các Công ty con, công ty mẹ đã đi vay và cho các Công ty con vay lại. Lãi suất cho vay lại được tính theo lãi Công ty mẹ đi vay của ngân hàng.

Tuy nhiên, do kế toán chi tiết xử lý nghiệp vụ kế toán không đúng nên đã ghi nhận khoản tiền chuyển cho các công ty con vay thành khoản "Trả trước cho người bán"; Từ đó, hạch toán thiếu "Doanh thu hoạt động tài chính" (lãi cho vay) là 18,714 tỷ đồng (tương đương 135,19%). Sau soát xét bán niên, Công ty đã ghi nhận bổ sung khoản doanh thu này.

- (3) Ngoài ra, kế toán cũng chưa ghi nhận đầy đủ lãi dự trả đến thời điểm 30/6/2012 đối với các khoản đi vay và chưa trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư dài hạn. Sau soát xét bán niên, "chi phí tài chính" liên quan đến lãi vay phải trả được xác định tăng thêm



23,904 tỷ đồng (tương đương với 107,46%); Căn cứ vào mức tổn thất của vốn chủ sở hữu tại 30/6/2012 tại các đơn vị nhận đầu tư, dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn phải trích lập bổ sung là 4,195 tỷ đồng (tương ứng 18,85%).

- (4) Các điều chỉnh sau soát xét làm giảm lợi nhuận kế toán trước thuế và thu nhập chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp dẫn đến “Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành” giảm 1,785 tỷ đồng (tương ứng 86,23%)

Trên đây là những nguyên nhân chính dẫn đến LNST của doanh nghiệp giảm 6,282 tỷ đồng (tương đương với 60,69%).

2. **Nội dung thứ hai:** SGDCK đề nghị Quý Công ty giải trình nguyên nhân tiền chi cho vay, mua các công cụ của đơn vị khác của Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ tăng 253,75 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Như đã trình bày tại mục (2) nêu trên, sau soát xét bán niên, Công ty đã điều chỉnh sai sót từ khoản mục “Trả trước cho người bán” thành các khoản cho vay (“Đầu tư tài chính”). Theo quy định về lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hiện hành, khoản tiền đã cho các Công ty con vay lại này được ghi nhận vào chỉ tiêu “Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác”. Như đã trình bày, thực tế hoạt động vay vốn năm nay tại Công ty có khác biệt so với năm trước nên dòng “Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác” tăng đột biến.

Các giao dịch liên quan đến việc cho công ty con vay vốn nêu trên cũng được trình bày tại Thuyết minh số 38 “Thông tin với các bên liên quan”

3. **Nội dung thứ ba:** “Công ty không trình bày nội dung về Báo cáo bộ phận theo quy định của Chuẩn mực kế toán 28 trong Thuyết minh báo cáo tài chính”

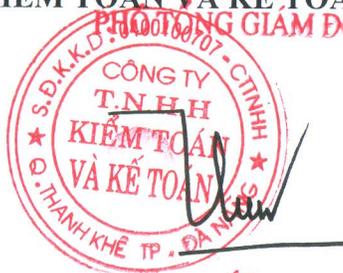
Theo quy định tại đoạn 07 của Chuẩn mực kế toán số 28 “Báo cáo bộ phận” thì: “Nếu báo cáo tài chính bao gồm báo cáo tài chính hợp nhất của tập đoàn có chứng khoán được trao đổi công khai và báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và của một hoặc nhiều công ty con, thông tin theo bộ phận cần phải trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất”.

Hiện nay, Công ty đã trình bày báo cáo bộ phận trên báo cáo tài chính hợp nhất soát xét 6 tháng đầu năm 2012.

Trên đây là giải trình của Công ty liên quan đến một số nội dung liên quan đến Báo cáo tài chính riêng lẻ soát xét 6 tháng đầu năm 2012.

Trân trọng kính chào.

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY TNHH
KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN (AAC)**



Nguyễn Trọng Hiếu

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Trạc

